

KẾ HOẠCH

Cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp; Căn cứ Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục; Báo cáo đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục của Đoàn chuyên gia theo công văn số 417/KĐCL-ĐG&CNCLGD ngày 20/5/2024; Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐKĐCL ngày 24/6/2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội, Nhà trường xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục giai đoạn 2024 - 2029 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai, thực hiện tốt các nội dung cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục theo khuyến nghị của Đoàn Đánh giá ngoài và Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội, phù hợp với chiến lược phát triển của ngành và Nhà trường;
- Trường Sư phạm, Khoa Tâm lý - Giáo dục và các đơn vị liên quan rà soát chức năng, nhiệm vụ, căn cứ kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục để bổ sung và xây dựng kế hoạch hàng năm của đơn vị, triển khai thực hiện các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Nội dung

Nội dung cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục bám sát vào các khuyến nghị của Đoàn chuyên gia trong báo cáo Đánh giá ngoài được thể hiện trong 11 tiêu chuẩn, 50 tiêu chí (Có phụ lục kèm theo).

2. Thời gian thực hiện

Từ tháng 7 năm 2024 đến tháng 12 năm 2025

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Trung tâm Đảm bảo chất lượng

- Là đầu mối theo dõi và giám sát việc triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục; tư vấn cho các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch;

- Triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng được phân công;
- Thực hiện chế độ báo cáo Nhà trường kết quả cải tiến chất lượng chương trình đào tạo hàng năm.

2. Trường Sư phạm, Khoa Tâm lý - Giáo dục và các đơn vị liên quan

- Đưa các nội dung cải tiến chất lượng chương trình đào tạo được phân công vào kế hoạch năm học; phổ biến kế hoạch cải tiến chất lượng tới viên chức và người lao động trong đơn vị;
- Đôn đốc, chỉ đạo, triển khai thực hiện đúng tiến độ thời gian và có chất lượng các hoạt động cải tiến được phân công; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng theo yêu cầu của Nhà trường;
- Lưu trữ minh chứng hoạt động cải tiến; sẵn sàng cho công tác kiểm tra, giám sát.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý giáo dục, Nhà trường yêu cầu Trường các đơn vị trong toàn trường nghiêm túc triển khai thực hiện./. *ru*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (b/c);
- Ban Giám hiệu (c/d)
- Các đơn vị liên quan (t/h);
- Lưu: HCTH, ĐBCL.


Huy Bằng
GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



**KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU TỰ ĐÁNH GIÁ CTĐT TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

(Kèm theo công văn số 100 /KH-ĐHV, ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo Báo cáo Tự đánh giá	Các hoạt động cải tiến	Sản phẩm dự kiến đạt được	Đơn vị/cá nhân thực hiện		Thời gian thực hiện		Ghi chú
				Chính	Hỗ trợ	Bắt đầu	Hoàn thành	
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu và CDR của chương trình đào tạo							
1.1	Rà soát mục tiêu của CTĐT nhằm đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn, và giá trị cốt lõi Trường và Khoa, sự thay đổi của xã hội, và nhu cầu các bên liên quan; làm rõ hơn định vị của CTĐT trong bối cảnh chung của toàn trường, từ đó cho thấy mối liên hệ giữa mục tiêu của CTĐT và sứ mạng và tầm nhìn của Trường	- Rà soát mục tiêu của CTĐT - Liên kết giữa mục tiêu của CTĐT với tầm nhìn, sứ mạng của nhà trường	Mục tiêu của CTĐT (cập nhật)	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng KH&HT QT	08/2024	10/2026	
	Phân biệt sự khác biệt mục tiêu đào tạo cho hai định hướng nghiên cứu và ứng dụng; cần làm rõ sự khác biệt giữa mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra; nên nghiên cứu các thực hành tốt trong nước và ngoài nước trong việc công khai mục tiêu	- Làm rõ nét màu sắc của 2 định hướng nghiên cứu và ứng dụng - Tham khảo CTĐT của các nước tiên tiên trên thế giới	Cập nhật bản đối sánh	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng KH&HT QT	08/2024	10/2026	

	CTĐT một cách hệ thống và cập nhật cũng như dễ theo dõi và thân thiện với người dùng							
1.2	Khoa cần rà soát, điều chỉnh CĐR để (i) thể hiện hiện ngôn, tường minh hơn về việc đáp ứng sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường (tiệm cận CĐR của các CTĐT của các trường trong top 500 Châu Á...) và Khung trình độ QGVN (khả năng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ...); (ii) tất cả các CĐR đều đảm bảo tính khả thi và đo lường được theo thang Bloom và nguyên tắc SMART (Ví dụ: lập kế hoạch chiến lược, hỗ trợ tự đánh giá...); và (iii) phù hợp với quy định tại Điều 2, TT23/2021/TT-BGDĐT và Điều 4, TT17/2021/TT-BGDĐT (CĐR tách riêng cho hai định hướng).	Tiến hành rà soát, điều chỉnh CĐR để về việc đáp ứng sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường và Khung trình độ QGVN (khả năng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ...); (ii) tất cả các CĐR đều đảm bảo tính khả thi và đo lường được theo thang Bloom và nguyên tắc SMART (Ví dụ: lập kế hoạch chiến lược, hỗ trợ tự đánh giá...)	CĐR sau khi được rà soát cập nhật	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH	08/2024	10/2026	
1.3	Lấy ý kiến các bên liên quan làm cơ sở để điều chỉnh CĐR của CTĐT (Ví dụ thông qua hội thảo, chuyên đề, đối thoại... tăng số lượng phản hồi, đối tượng tham gia như cựu học viên, học viên, nhà tuyển dụng, chuyên gia, nhà khoa học...); nhất quán trong việc công khai CĐR của	Cập nhật các phản hồi từ các bên liên quan nhằm cải tiến CTĐT	Báo cáo khảo sát các bên liên quan	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm CNTT	08/2024	10/2026	

	CTĐT trên trang thông tin điện tử của Nhà trường và trong các văn bản ban hành CTĐT; nghiên cứu các thực hành tốt trong nước và ngoài nước để công khai CDR một cách hệ thống và cập nhật cũng như dễ theo dõi với từng nhóm đối tượng khác nhau							
Tiêu chuẩn 2	Bản mô tả chương trình đào tạo							
2.1	Khoa nên chỉnh sửa, cập nhật Bản mô tả CTĐT về nội dung, hình thức và có các phiên bản phù hợp với từng bên liên quan; hoàn thiện các thông tin trình bày trong bản mô tả CTĐT; cân nhắc thiết kế phiên bản CTĐT bằng Tiếng Anh	Rà soát và cập nhật Bản mô tả CTĐT	Bản mô tả CTĐT phiên bản mới sau khi được cập nhật	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng KH&HT QT	08/2024	10/2026	
2.2	Trong các giai đoạn tiếp theo, Khoa cần tiếp tục đánh giá sự phù hợp giữa các nội dung thiết kế trong đề cương học phần và thực tế triển khai về khả năng đo lường và đánh giá được CDR, mức độ phù hợp trong phân nhiệm CDR của CTĐT đến CDR của HP, tính tương thích kiến tạo giữa PPDH và KTĐG với CDR, tính khả thi của các phiếu đánh giá, các thông số kỹ thuật về mức đạt năng lực của từng HP; tiếp tục bồi	Rà soát lại sự phù hợp giữa nội dung thiết kế trong đề cương HP và thực tế triển khai	Đề cương học phần phiên bản mới sau khi được rà soát	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng KH&HT QT	08/2024	10/2026	

	duỡng/tập huấn cho đội ngũ GV về thiết kế đề cương chi tiết theo chuẩn đầu ra và nguyên lý tương thích kiến tạo, chuẩn hóa theo CDIO, cùng với việc giám sát thực hiện theo hướng giảm tải hành chính, tăng chất lượng công tác rà soát và điều chỉnh CTĐT bảo đảm trách nhiệm giải trình của các bên liên quan.							
2.3	Trường/Khoa có thể tham khảo các thực hành tốt của các trường đại học lớn trong khu vực và trên thế giới về hình thức trình bày và phổ biến CTĐT cũng như đề cương học phần để đảm bảo tính hệ thống và thân thiện hơn với các bên liên quan khác nhau, bảo đảm toàn bộ Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần đều có thể dễ dàng truy cập với các BLQ khác nhau ở các mức độ khác nhau	Tiến hành tham khảo các trường Đại học lớn trong khu vực về hình thức trình bày và phổ biến CTĐT cũng như đề cương học phần	Các bên liên quan dễ dàng truy cập Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng KH&HT QT	08/2024	10/2026	
Tiêu chuẩn 3	Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học							
3.1	Khoa nên tổ chức rà soát đề cương chi tiết HP tập trung vào rà soát, điều chỉnh CDR học phần, phương pháp dạy-học cốt lõi và bảo đảm tính khoa học của các phương pháp, hình thức và nội dung KTĐG phù	- Tiến hành rà soát đề cương chi tiết các học phần để đảm bảo sự tương thích giữa CDR HP với phương pháp	- Đề cương chi tiết học phần sau khi rà soát, cập nhật - Khung CTĐT sau khi rà soát, cập nhật.	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm ĐBCL	08/2024	10/2026	

	hợp để đánh giá mức độ đạt từng CDR của mỗi HP.	dạy học và phương pháp KTĐG						
3.2	Khoa cần tiếp tục rà soát CTDH, phân định rõ các nội dung cho hai định hướng nghiên cứu và ứng dụng; xác định rõ mức năng lực của CDR (2.5 hay cao hơn cho trình độ thạc sỹ); đảm bảo sự tương thích giữa CTDH và CDR của CTĐT; đồng thời, điều chỉnh bằng ma trận theo các nguyên tắc thiết kế CTDH theo OBE; cần thể hiện rõ hơn mức năng lực phát triển theo thời gian của từng HP vào việc đạt CDR của CTĐT (Ví dụ: từ 1.5 đến 1.7, 2.0 hay 2.5); cần tiếp tục rà soát đảm bảo tính tương thích giữa tổ hợp các phương pháp dạy-học và phương pháp KTĐG với CDR của các HP và CDR của CTĐT; có kế hoạch hợp lý và khả thi lấy ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh và cập nhật đề cương chi tiết học phần.	- Tiến hành rà soát CTDH phân định rõ các nội dung cho hai định hướng nghiên cứu và ứng dụng trong đó chú trọng vào việc xây dựng đề cương học phần; việc phân nhiệm các học phần cho các CDR và phương pháp xác định mức độ đóng góp của CDR học phần với CDR CTĐT. - Tiến hành khảo sát các bên liên quan và chú trọng tính tương thích giữa nội dung với CDR học phần để có phân phối các loại giờ lý thuyết, thực hành thực tập, thảo luận/tiểu luận, làm đồ án hợp lý.	- Bản kế hoạch tập huấn - Đề cương chi tiết học phần sau khi rà soát cập nhật - Kết quả khảo sát, báo cáo khảo sát các bên liên quan về CDR CTĐT	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm ĐBCL; Phòng CTCT-HSSV; Trung tâm DVHTS V&HTD N	08/2024	10/2026	
3.3	Khoa cần nghiên cứu điều chỉnh	- Tiến hành rà soát	- CTĐT sau khi rà	Khoa	Phòng	08/2024	10/2026	

	nhóm các học phần tự chọn đáp ứng các lựa chọn khác nhau về vị trí việc làm của người học đang đảm nhiệm trong thực tế (hiệu trưởng, chuyên viên các trường đại học, tư vấn giáo dục, nghiên cứu...) nhằm xây dựng CTDH linh hoạt hơn, từ đó có thể nhóm các HP tự chọn bắt buộc thành modules để thực hiện các dự án như ý tưởng phát triển CTDH của Nhà trường và Khoa nhằm hiện thực hóa các năng lực CDIO; cần có các tiêu chí chọn CTDH ngoài nước khi đối sánh phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu phát triển của Nhà trường. Các đối sánh đi sâu vào nội dung môn học/học phần, phương pháp dạy-học, kiểm tra đánh giá để rút ra những thông tin hữu ích cho việc cải tiến chất lượng.	Khung CTĐT nhóm các học phần tự chọn theo vị trí việc làm của người học trên thực tế. - Tiến hành đối sánh, tham khảo các CTĐT trong nước và ngoài nước trong đó chú trọng mục tiêu, CDR, nội dung, phương pháp dạy học và KTĐG của các CTĐT được tham khảo	soát, cập nhật - Báo cáo đối sánh CTĐT ngành KHCT với các trường ĐH trong và ngoài nước	TLGD	ĐTSĐH; Trung tâm ĐBCL			
Tiêu chuẩn 4	Phương pháp tiếp cận trong dạy và học							
4.1	Dựa trên những hướng dẫn của Nhà trường, Khoa nên lập kế hoạch chi tiết và triển khai giám sát việc chuyển tải triết lý giáo dục vào CTDH.	- Xây dựng kế hoạch và triển khai hướng dẫn các bộ môn, CBGV và người học chuyển tải mục tiêu giáo dục thành các hoạt	- Bản kế hoạch hướng dẫn các GV,HV truyền tải mục tiêu giáo dục thành các hoạt động cụ thể.	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH	8/2024	10/2026	

		động cụ thể.						
4.2	Trường và Khoa nên có các hình thức giám sát việc tuân thủ quy định về tỷ lệ đào tạo trực tuyến và trực tiếp của CTĐT; thường xuyên bồi dưỡng cho GV về đào tạo trực tuyến (digital pedagogy) và dạy học theo dự án; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, trao đổi học thuật, các hội thảo, seminars trong đào tạo thạc sỹ.	- Giám sát việc triển khai CTDH theo quy định, đảm bảo tỉ lệ đào tạo trực tiếp và trực tuyến. - Tổ chức các các buổi tập huấn, hội nghị, tọa đàm chia sẻ phương pháp học tập theo dạy học dự án cho cả GV và HV. - Rà soát CTDH theo hướng tăng thời gian thực tế nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục.	- Kế hoạch giám sát triển khai CTDH - Kế hoạch tổ chức tập huấn, hội thảo về dạy học dự án cho GV và HV - CTDH sau khi rà soát cập nhật	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng CTCT-HSSV	8/2024	10/2026	
4.3	Trường và Khoa nên triển khai và giám sát triển khai các HP tổ chức theo dự án nhằm đáp ứng các năng lực CDIO cũng như các năng lực tự học suốt đời thông qua một mô hình cụ thể; có biện pháp ngắn và dài hạn đào tạo Tiếng Anh cho HV đáp ứng tiêu chuẩn, từng bước đào tạo một số HP bằng TA nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của ngành. Tham khảo các mô hình học tập suốt	- Tổ chức rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng tăng thời lượng thực hành, thực tập, thực tế nghề nghiệp và mô tả cụ thể các nhiệm vụ tự học và yêu cầu về nội dung và kết quả cần đạt của việc tự học,	- ĐCCT sau khi rà soát, cập nhật - Kế hoạch khuyến khích HV tham gia NCKH	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Phòng CTCT-HSSV	8/2024	10/2026	

	đời và xây dựng mô hình này cho Nhà trường, từ đó làm cơ sở triển khai các hoạt động trong CTĐT theo mô hình từ cấp vĩ mô đến vi mô.	đồng thời mô tả rõ việc sử dụng các phương pháp giảng dạy/học tập phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, hướng đến đạt CDR của học phần và CTĐT. - Thực hiện các giải pháp tăng cường đào tạo về ngoại ngữ cho HV để đạt được CDR khi tốt nghiệp. - Tăng cường các giải pháp và chính sách hỗ trợ để HV có thể tham gia NCKH.						
Tiêu chuẩn 5	Đánh giá kết quả học tập của người học							
5.1	Nhà trường và Khoa cần thiết kế các phương pháp/công cụ KTĐG phù hợp để đánh giá mức độ đạt được từng CDR của CTĐT cũng như đánh giá lại CDR của CTĐT và	- Tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng cho GV thiết kế bài đánh giá, xây dựng ngân hàng đề thi,	- Đề cương chi tiết học phần cập nhật về phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp theo CDR.	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm ĐBCL;	8/2024	10/2026	

	CĐR của HP và thực tế các hoạt động KTĐG của CTĐT, Khoa cần đánh giá lại sự tương thích và phù hợp của từng hình thức KTĐG với từng CĐR làm cơ sở điều chỉnh cả CĐR và hình thức KTĐG trước khi áp dụng các công thức và quy định diễn giải mức độ đạt được CĐR của HP cũng như của CTĐT.	KTĐG phù hợp với CĐR học phần. - Tiến hành điều chỉnh và cập nhật theo các hình thức thi mới trên hệ thống LMS của Nhà trường.	- Ngân hàng đề thi học phần tự luận; Rubric đánh giá tiêu luận/đồ án được nghiệm thu. - Hệ thống LMS của Nhà trường được điều chỉnh cập nhật về KTĐG.		Viện NC & ĐTTT			
5.2	Trường và Khoa xem xét bổ sung quy định cụ thể thời gian thực hiện kiểm tra đánh giá thường xuyên và kết thúc học phần, về nội dung và hình thức đánh giá (tham khảo các thực hành tốt của các CSGD nước ngoài). Từ đó làm cơ sở rà soát và điều chỉnh đề cương các HP tương ứng cũng như làm cơ sở thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các HP trong CTĐT và sau khi hoàn chỉnh phân thiết kế KTĐG trong đề cương chi tiết thì cần giám sát thực hiện	- Cập nhật, xây dựng văn bản mới quy định về đánh giá theo CĐR trên cơ sở tích hợp các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Khảo sát ý kiến người học, GV về KTĐG học phần.	- Văn bản được ban hành cập nhật quy định KTĐG của Nhà trường. - Bộ chuẩn đảm bảo chất lượng CTĐT của Trường ĐH Vinh. - Báo cáo khảo sát ý kiến HV, GV của Trường.	Trung tâm ĐBCL; Phòng ĐTSĐH	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	
5.3	Khoa cần tổ chức tổng kết, sơ kết, đánh giá về tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong CTĐT để từ đó đề xuất những giải pháp cải tiến chất lượng; thực hiện thống kê, rà soát, định lượng đánh giá chất lượng đề thi và các kết quả thi để đánh giá được	- Rà soát các nội dung kiểm tra đánh giá của các HP trong CTĐT để đảm bảo đúng quy định. - GV tiến hành đánh giá cuối kỳ các học phần theo CĐR.	- Đề cương chi tiết học phần, ngân hàng đề thi học phần tự luận; Rubric đánh giá tiêu luận/đồ án được rà soát và cập nhật hàng năm.	Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm ĐBCL	8/2024	10/2026	

	độ giá trị, độ tin cậy và công bằng của đề thi; rà soát các biện pháp và giám sát thực hiện các chính sách cũng như tính khả thi khi triển khai đánh giá mức độ đạt được CĐR của CTĐT theo các hướng dẫn hiện hành của Nhà trường, từ đó rà soát các hình thức KTĐG đang được thiết kế trong ĐCCT các HP để điều chỉnh cho phù hợp	- Đối sánh kết quả thi học phần giữa các lớp, giữa các năm, điểm quá trình và điểm cuối kỳ để có những điều chỉnh, nhằm hướng tới đánh giá mức độ đạt được CĐR đã công bố.	- Báo cáo phân tích kết quả đánh giá cuối kỳ các học phần theo CĐR của ngành KHCT. - Báo cáo đối sánh kết quả thi học phần giữa các lớp, giữa các năm, điểm quá trình và điểm cuối kỳ ngành KHCT.					
5.4	Khoa cần thường xuyên tập huấn, trao đổi chuyên môn và ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá, giúp giảm tải công việc của GV và tăng cường phản hồi về việc học của người học thông qua các hình thức đánh giá thường xuyên.	- Tiến hành sơ kết, tổng kết sau mỗi năm học về công tác khảo thí. - Khảo sát lấy ý kiến cựu HV, HV chi tiết hơn trong các nội dung đánh giá kết quả người học.	- Báo cáo tổng kết công tác khảo thí hàng năm, chỉ ra rút ra điểm mạnh, điểm hạn chế để cải tiến. - Báo cáo khảo sát ý kiến cựu HV, HV về đánh giá kết quả người học.	Trung tâm ĐBCL; Khoa TLGD	Phòng ĐTSĐH; Trung tâm DV HT SV & QHDN	8/2024	10/2026	
5.5	Nhà trường cần tiếp tục cập nhật hệ thống quản lý đào tạo đáp ứng nhu cầu nghiệp vụ của CTĐT và của Nhà trường.	- Thực hiện xem xét hợp nhất các quy định về khiếu nại kết quả học tập dành cho người học vào một văn bản.	- Văn bản hợp nhất các quy định về khiếu nại kết quả học tập dành cho người học.	Trung tâm ĐBCL	Phòng ĐTSĐH; Khoa TLGD; Bộ phận một cửa; Phòng Thanh tra- Pháp	8/2024	10/2026	

					chế			
Tiêu chuẩn 6	Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên							
6.1	Nhà trường, đơn vị phụ trách, Khoa/Bộ môn cần rà soát tổng thể quy hoạch ngành, lĩnh vực đào tạo và NCKH để bổ sung các chỉ tiêu chính trong chiến lược và quy hoạch tổng thể về nhân lực GV; sớm ban hành chính sách, cơ chế đặc thù để giữ chân và phát triển CBGV đầu ngành (GS) kế cận cho CTĐT; có hướng dẫn và quy định cụ thể yêu cầu từng loại hình về kết nối, PVCĐ để Đơn vị, Khoa tích hợp trong thực hiện quy hoạch và quản lý GV	Tổng thể quy hoạch ngành, lĩnh vực đào tạo và NCKH để bổ sung các chỉ tiêu chính trong chiến lược và quy hoạch tổng thể về nhân lực GV; - Xây dựng chính sách, cơ chế đặc thù để giữ chân và phát triển CBGV đầu ngành (đầu ngành và cụ thể hóa yêu cầu năng lực từng vị trí GV	- Báo cáo đánh giá, rà soát, điều chỉnh các đề án - Đề án chính sách giữ chân GV trình độ cao và PT CBGV	Khoa TLGD	Phòng TCCB	8/2024	10/2026	
6.2	Nhà trường, đơn vị đào tạo và Khoa cần hướng dẫn chi tiết hơn về yêu cầu, khối lượng và ghi nhận hoạt động kết nối PVCĐ, việc quy đổi các nhiệm vụ này để các Bộ môn, GV phân công, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ GV thực hiện; quan tâm điều phối khối lượng giảng dạy tránh quá tải với số giờ dạy vượt cao ở một số	- Xây dựng các nội dung tiêu chí cụ thể để đánh giá khối lượng công việc liên quan đến PVCĐ của đội ngũ giảng viên - Thực hiện việc khảo sát sự hài lòng	- Phiếu chấm/ đánh giá kết quả PVCĐ của GV - Phiếu khảo sát/báo cáo kết quả khảo sát	Khoa TLGD	Phòng TCCB	8/2024	10/2026	

	GV; thường xuyên lấy ý kiến, phân tích mức độ hài lòng của GV về phân công, đánh giá để cải tiến	của GV về phương thức phân công và đánh giá khối lượng công việc						
6.3	Nhà trường và đơn vị phụ trách, Khoa cần rà soát, dự báo yêu cầu trong những năm tiếp theo để điều chỉnh, cụ thể hóa các tiêu chí tuyển chọn GV phù hợp với xu thế tự chủ và chuyển dịch nhân lực trình độ cao; xây dựng các tiêu chí đặc thù về năng lực và có chính sách, cơ chế đãi ngộ đặc biệt để thu hút, giữ chân và phát triển GV trình độ cao, đầu ngành cho CTĐT.	Xây dựng tiêu chí tuyển chọn GV đặc thù và đề xuất cơ chế tuyển dụng và giữ chân GV	- Bộ tiêu chí/tiêu chuẩn - Đề án vị trí việc làm và báo cáo phân tích nhu cầu tuyển dụng cán bộ	Khoa TLGD	Phòng TCCB	8/2024	10/2026	
6.4	Căn cứ Đề án VTVL và danh mục, yêu cầu tiêu chuẩn vị trí GV đã ban hành năm 2022, Nhà Trường cần có hướng dẫn, đơn vị và Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu và các mức năng lực cần thiết cho từng vị trí GV theo tiếp cận năng lực để đánh giá, phát triển năng lực cho giai đoạn mới; trong đó, cần quan tâm năng lực phát triển CTĐT và sử dụng tiếng Anh, CNTT theo hướng có thể lượng hóa, đánh giá được và hoàn thiện phương thức khảo sát để đánh giá năng lực GV theo vị trí công	Rà soát bổ sung các tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên để đáp ứng việc thực hiện sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường	- Bộ tiêu chí/ tiêu chuẩn giảng viên - Báo cáo kết quả đánh giá năng lực của giảng viên	Khoa TLGD	Phòng TCCB	8/2024	10/2026	

	việc đảm nhận.							
6.5	Nhà Trường, Đơn vị phụ trách CTĐT và Khoa cần xác định được mức năng lực cụ thể cho từng vị trí GV theo và thực hiện khảo sát, đánh giá năng lực cá nhân để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho từng GV theo tiếp cận năng lực; trong đó, cần quan tâm đến kỹ năng phát triển CTĐT (xây dựng CDR, lựa chọn PPDH, KTĐG,...), kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và tăng cường giao lưu học thuật trong và ngoài nước.	- Phân tích đánh giá tổng thể các năng lực cần phát triển cho từng cá nhân - Khảo sát sự hài lòng của GV về tham quan, trao đổi học thuật - Rà soát kinh phí tham quan, trao đổi học thuật	- Kế hoạch và báo cáo khảo sát - Báo cáo phân tích đánh giá năng lực GV Báo cáo kết quả rà soát kinh phí	Khoa TLGD	Phòng TCCB; Phòng KHTC	8/2024	10/2026	
6.6	Nhà Trường cần có quy định, hướng dẫn chi tiết để đánh giá được kết quả hoạt động, mức độ đóng góp trong kết nối, PVCĐ đối với GV như: kết nối địa phương, nghiên cứu, chuyển giao và các hoạt động khác để phân công và đánh giá, ghi nhận; Trường và đơn vị cần hoàn thiện bộ chỉ số KPIs và quy trình đánh giá GV thực hiện thống nhất theo hướng ghi nhận sản phẩm, hiệu quả phù hợp với đặc thù CTĐT gắn cơ chế đãi ngộ để thúc đẩy tính năng động, đổi mới sáng tạo.	Xây dựng tiêu chuẩn và bộ tiêu chí cụ thể để đo lường kết quả PVCĐ của đội ngũ giảng viên	- Bảng phân công nhiệm vụ hàng năm - Phiếu đánh giá, báo cáo kết quả đánh giá PVCĐ của GV	Khoa TLGD	Phòng TCCB	8/2024	10/2026	
6.7	Nhà trường và đơn vị cần rà soát, hoàn thiện công bố chính sách, cơ	- Ban hành các quy định về các loại hình và số lượng	- Quy định loại hình và số lượng các HĐ NCKH của GV	Khoa TLGD	Phòng KH & HTQT	8/2024	10/2026	

	chế khuyến khích các NCKH liên ngành, hỗ trợ nhóm nghiên cứu mạnh; tiếp tục chú trọng và thúc đẩy nghiên cứu để chuyển giao trong khoa học giáo dục tương xứng tiềm năng NCKH của GV thực hiện CTĐT. Thực hiện đối sánh về kết quả và chính sách NCKH của GV với các trường đại học trong và ngoài nước để cải tiến	các hoạt động NCKH của GV hàng năm. Tiếp tục hình thành các nhóm NC mạnh - Thực hiện đối sánh KQ NCKH	Các quyết định thành lập nhóm NC mạnh - Báo cáo đối sách KQ NCKH					
Tiêu chuẩn 7	Đội ngũ nhân viên							
7.1	Việc quy hoạch đội ngũ cán bộ hỗ trợ của Trường cần được thực hiện bài bản hơn với các mục tiêu, giải pháp thực hiện, chính sách cụ thể cho riêng đội ngũ này. Nhà trường cần phân tích dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị phục vụ trực tiếp cho CTĐT như thư viện, phòng thực hành, thí nghiệm, hệ thống CNTT, ... một cách bài bản, khoa học dựa trên sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường cũng như xu hướng phát triển các ngành đào tạo, đồng thời có tính đến tác động của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Đồng thời, Trường cũng cần sớm hoàn thiện và ban	- Phân tích dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị phục vụ trực tiếp cho CTĐT - Ban hành Đề án VTVL, thay thế Đề án năm 2018	- Đề án vị trí việc làm	Phòng TCCB	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	hành Đề án VTVL mới, thay thế Đề án năm 2018 đã không còn phù hợp, để làm cơ sở cho các công tác cán bộ của Trường.							
7.2	Nhà trường cần sớm hoàn thiện và ban hành Quy định về việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm kéo dài thời gian công tác khi hết tuổi quản lý đối với GS, PGS của Trường theo Nghị định số 50/2022/NĐ-CP để triển khai thực hiện cho phù hợp; nên đánh giá về các ưu, nhược điểm của chủ trương luân chuyển vị trí công tác của cán bộ viên chức để có các điều chỉnh, cải tiến nếu cần.	- Hoàn thiện và ban hành Quy định về việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm kéo dài thời gian công tác khi hết tuổi quản lý đối với GS, PGS của Trường theo Nghị định số 50/2022/NĐ-CP. - Đánh giá về các ưu, nhược điểm của chủ trương luân chuyển vị trí công tác của cán bộ viên chức	- Quy định về việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm kéo dài thời gian công tác khi hết tuổi quản lý đối với GS, PGS của Trường theo Nghị định số 50/2022/NĐ-CP. - Báo cáo Đánh giá về các ưu, nhược điểm của chủ trương luân chuyển vị trí công tác của cán bộ viên chức	Phòng TCCB	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	
7.3	Nhà trường nên xây dựng các tiêu chí có thể đánh giá định lượng việc triển khai nhiệm vụ cũng như kết quả, hiệu quả công tác của cán bộ hỗ trợ; tăng cường các nguồn thông tin đánh giá khác qua khảo sát lấy ý kiến của đội ngũ GV và các bên liên quan khác về hoạt động của đội ngũ nhân viên; xây dựng có tiêu chí, công cụ đánh giá riêng về mức độ	- Xây dựng các tiêu chí để đánh giá định lượng việc triển khai nhiệm vụ cũng như kết quả, hiệu quả công tác của cán bộ hỗ trợ.	- Bộ tiêu chí để đánh giá cán bộ hỗ trợ CTĐT	Phòng TCCB	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ trong hoạt động đào tạo, hoạt động đoàn thể của các GV kiêm nhiệm đề tạo động lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ này, đồng thời có thể thực hiện các cải tiến dựa theo kết quả đánh giá							
7.4	Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến công tác bồi dưỡng, phát triển năng lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ theo các yêu cầu của mỗi vị trí việc làm; đầu tư mạnh hơn cho việc phát triển năng lực ngoại ngữ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ... để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng ở các cơ sở giáo dục đại học thời kỳ CMCN 4.0, đạt được các mục tiêu chiến lược Nhà trường đã đề ra về “phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong chuyển đổi số” và “phát triển đội ngũ viên chức, người lao động chuyên nghiệp, sáng tạo đáp ứng quá trình thực hiện sứ mạng của Nhà trường”.	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phát triển năng lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ theo các yêu cầu của mỗi vị trí việc làm đáp ứng giáo dục đại học thời kỳ CMCN 4.0	- Kế hoạch bồi dưỡng, phát triển năng lực cho đội ngũ cán bộ hỗ trợ	Phòng TCCB	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	
7.5	Nhà trường cần rà soát các tiêu chí đánh giá trong Phiếu đánh giá và xếp loại hằng tháng cán bộ hành chính, Quy định tạm thời về việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với viên chức, người lao động của	-Rà soát các tiêu chí đánh giá trong Phiếu đánh giá và xếp loại hằng tháng cán bộ hành chính -Khảo sát mức độ	- Báo cáo Rà soát các tiêu chí đánh giá trong Phiếu đánh giá và xếp loại hằng tháng cán bộ hành chính	Phòng TCCB	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	Trường Đại học Vinh, hạn chế đánh giá theo cảm tính, đảm bảo sử dụng các tiêu chí có thể đánh giá được khách quan, chính xác mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người lao động; cân nhắc bổ sung tiêu chí nào đánh giá về việc đóng góp cho cộng đồng, phục vụ cộng đồng; xây dựng các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ hỗ trợ trực tiếp cho người học như cố vấn học tập hay giáo viên chủ nhiệm. Ngoài ra, Trường cần tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của đội ngũ nhân viên về việc quản trị theo kết quả công việc của Nhà trường; đồng thời có đánh giá hiệu quả, tác động của việc đánh giá năng lực, việc thực hiện nhiệm vụ và công tác thi đua khen thưởng của trường để cải tiến chất lượng.	hài lòng của đội ngũ nhân viên về việc quản trị theo kết quả công việc của Nhà trường, đồng thời đánh giá hiệu quả, tác động của việc đánh giá năng lực, việc thực hiện nhiệm vụ và công tác thi đua khen thưởng của trường để cải tiến chất lượng	- Xây dựng Phiếu đánh giá và xếp loại hằng tháng cán bộ hành chính - Báo cáo kết quả mức độ hài lòng của đội ngũ nhân viên về việc quản trị theo kết quả công việc của Nhà trường, đồng thời đánh giá hiệu quả, tác động của việc đánh giá năng lực, việc thực hiện nhiệm vụ và công tác thi đua khen thưởng của trường.					
Tiêu chuẩn 8	Người học và hoạt động hỗ trợ người học							
8.1	Nhà trường cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các bên liên quan về chính sách tuyển sinh, đồng thời thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực QLGD, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển	- Thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các bên liên quan về chính sách tuyển sinh - Khảo sát, phân	- Báo cáo khảo sát ý kiến của các bên liên quan đến nhu cầu, chính sách tuyển sinh; - Báo cáo nhu cầu	Trung tâm DV HT SV & QHDN	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	sinh phù hợp theo đặc thù của ngành. Ngoài ra, cần thiết lập và phát huy hiệu quả mạng lưới cựu học viên để truyền thông quảng bá rộng rãi thông tin tuyển sinh của Trường cũng như của chuyên ngành để nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh.	tích về nhu cầu nguồn nhân lực KHCT - Thiết lập và xây dựng mạng lưới cựu học viên quảng bá thông tin tuyển sinh.	nhân lực cần đào tạo của ngành KHCT; - Danh sách ban liên lạc cựu học viên					
8.2	Nhà trường cần có đánh giá về phương thức và tiêu chí tuyển sinh một cách bài bản như tổ chức các Hội nghị về công tác tuyển sinh, khảo sát lấy ý kiến của đầy đủ các bên liên quan về tiêu chí và phương pháp tuyển sinh từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành QLGD nhằm đạt hiệu quả tuyển sinh cao hơn. Với hình thức xét tuyển, Trường cần nhắc có công thức tính điểm nhấn mạnh hơn vào kiến thức chuyên ngành. Nhà trường và Khoa cần đầu tư hơn cho các hoạt động quảng bá về ngành học, tăng cường các chia sẻ của cựu học viên và học viên đang theo học về trải nghiệm học tập và NCKH, cũng như những cơ hội nghề nghiệp riêng có của ngành QLGD.	- Khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về tiêu chí và phương pháp tuyển sinh; - Điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành KHCT; - Đầu tư hoạt động quảng bá về ngành học cơ hội nghề nghiệp của ngành KHCT	- Báo cáo khảo sát ý kiến của các bên liên quan đến phương pháp tuyển sinh; - Các tiêu chí và phương thức tuyển sinh riêng của ngành KHCT; - Các Hội nghị, hội thảo	Trung tâm DV HT SV & QHD N	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	
8.3	Nhà trường cần sớm ban hành văn	Xây dựng văn bản	- Các văn bản quy	Phòng	Khoa	8/2024	10/2026	

	bản quy định, hướng dẫn trong đó quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của trợ lý quản lý người học, trợ lý đào tạo và cán bộ chuyên trách được phân công giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của học viên và cảnh báo học vụ phù hợp với Quy định tuyển sinh, đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường và tình hình thực tiễn để đảm bảo thống nhất thực hiện giữa các trường/khoa/viện trong Trường Đại học Vinh. Ngoài ra, Nhà trường cần nghiên cứu triển khai thêm các biện pháp hỗ trợ tích cực hơn để nâng cao hiệu quả giám sát, hỗ trợ sự tiến bộ của học viên.	quy định, hướng dẫn quy định chức năng, nhiệm vụ của trợ lý đào tạo và cán bộ chuyên trách được phân công giám sát sự tiến bộ của người học; - Cảnh báo học vụ các HV có nguy cơ thôi học; - Xây dựng các biện pháp hỗ trợ tích cực nâng cao hiệu quả giám sát, hỗ trợ sự tiến bộ của HV	định chức năng, nhiệm vụ của cán bộ hỗ trợ, giám sát người học; - Biên bản cảnh báo thôi học hàng năm; - Các giải pháp hỗ trợ tích cực cho người học	CTCT-HSSV; Trung tâm ĐBCL	TLGD			
8.4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn đến việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học viên, cũng như quan tâm tới việc đánh giá hiệu quả của cụ thể từng hoạt động tư vấn, hỗ trợ. Bên cạnh các tọa đàm, hội thảo, seminar do Trường tổ chức chung cho các GV và học viên, Trường và Khoa cần bổ sung những sự kiện học thuật cho học viên, tạo điều kiện để học viên có nhiều cơ hội hơn trong công bố sản phẩm NCKH và kết quả nghiên cứu trong quy mô	- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho HV và đánh giá hiệu quả của cụ thể từng hoạt động tư vấn, hỗ trợ; - Tổ chức hội thảo NCKH, seminar tạo điều kiện để học viên công bố sản phẩm NCKH; - Xây dựng kế	- Kế hoạch hoạt động ngoại khóa của HV và báo cáo đánh giá của mỗi hoạt động; - Kế hoạch Hội thảo NCKH, Seminar và các sản phẩm NCKH - Kế hoạch hoạt động, dự trù kinh phí khen thưởng cho các HV	Khoa TLGD	Phòng ĐT SDH; Phòng CTCT-HSSV	8/2024	10/2026	

	luận văn tốt nghiệp. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch có tính chiến lược kèm nguồn tài chính dự kiến cho các hoạt động hỗ trợ học viên, xây dựng quỹ khen thưởng dành riêng cho học viên để kịp thời có động viên cho học viên đạt thành tích tốt, tạo hiệu ứng thu truyền thông, từ đó tạo sức hút tốt hơn cho các CTĐT sau đại học của Trường. Ngoài ra, Nhà trường và Khoa cần có giải pháp hiệu quả để hỗ trợ học đạt trình độ ngoại ngữ (tăng nhiều loại hình khóa học miễn phí có hướng dẫn,...).	hoạch các hoạt động hỗ trợ học viên, xây dựng quỹ khen thưởng dành riêng cho HV						
8.5	Nhà trường, Khoa cần có bộ phận chuyên trách tư vấn, hỗ trợ tâm lý, tư vấn học tập cho người học để tạo dựng môi trường tâm lý, học tập thuận lợi và hiệu quả trong toàn Trường, toàn Khoa. Ngoài ra, Nhà trường và Khoa cần có kế hoạch tổ chức định kỳ khảo sát lấy ý kiến đầy đủ và cụ thể hơn từ các bên liên quan đánh giá về mức độ hài lòng về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Nhà trường, Khoa. Trên cơ sở đó, lập kế hoạch cải tiến để phục vụ hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, học tập và rèn luyện của	- Thành lập bộ phận chuyên trách tư vấn, hỗ trợ tâm lý, tư vấn học tập cho người học; - Lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan đánh giá về mức độ hài lòng về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Nhà trường, Viện; - Lập kế hoạch cải tiến để phục vụ hiệu	- Quyết định danh sách cán bộ hỗ trợ tư vấn cho HV; - Báo cáo các bên liên quan về mức độ hài lòng về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Nhà trường, Viện; - Bản kế hoạch cải tiến môi trường cảnh quan của Nhà trường và Viện;	Phòng CTCT-HSSV; Khoa TLGD	Phòng ĐT SĐH; Trung tâm DV HT SV & QHDN	8/2024	10/2026	

	người học của CTĐT	quả công tác tư vấn tâm lý, học tập và rèn luyện của người học của CTĐT						
Tiêu chuẩn 9	Cơ sở vật chất và trang thiết bị							
9.1	Trường cần xem xét bố trí phòng sinh hoạt chuyên môn riêng cho Khoa để phục vụ công tác sinh hoạt học thuật của GV và HV ngành QLGD được chủ động, tiện lợi, đáp ứng mục tiêu của chiến lược phát triển về CSVC trong chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045	Thực hiện rà soát, bổ sung phòng sinh hoạt chuyên môn riêng cho Khoa	Phòng sinh hoạt chuyên môn	Phòng QT&ĐT	Trường KT	8/2024	10/2026	
9.2	Trường cần sớm đầu tư sửa chữa hệ thống cửa từ kiểm soát tài liệu, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị mượn-trả tài liệu tự động, nhằm đảm bảo không bị thất thoát tài liệu trong Thư viện, đồng thời tiết kiệm nhân lực thư viện, phục vụ nhanh và thuận tiện hơn cho người học. Trường/Khoa cần quan tâm đầu tư, bổ sung, cập nhật thêm các nguồn học liệu trong và ngoài nước nhằm phục vụ tốt hơn công tác đào tạo và NCKH của GV và HV của ngành QLGD.	Đầu tư sửa chữa hệ thống cửa từ kiểm soát tài liệu, bảo dưỡng các thiết bị mượn - trả tài liệu. - Thư viện cần thiết lập mối liên hệ chặt chẽ hơn với các bộ môn để kịp thời và thường xuyên thông nhất việc mua sắm bổ sung các tài liệu, thay thế các tài liệu đã lỗi thời để đáp	- Hệ thống cửa từ được sửa chữa để đưa vào sử dụng hiệu quả - Bổ sung và cập nhật các tài liệu chuyên ngành QLGD trong và ngoài nước để phục vụ cho công tác đào tạo và NCKH CTĐT thạc sĩ QLGD	Phòng QT&ĐT	Trung tâm TT-TV Nguyễn Thúc Hào	8/2024	10/2026	

		ứng nhu cầu học tập của người học						
9.3	Trường cần đầu tư phòng thực hành QLGD chi HV, SV rèn luyện, vận dụng các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào thực tiễn, giải quyết các vấn đề thực tiễn có liên quan đến lĩnh vực QLGD, trong đó có trang bị các phần mềm quản lý đào tạo (lập KHĐT, quản lý điểm) và các phần mềm chuyên dụng khác.	- Đề xuất phương án phòng thực hành của chuyên ngành QLGD. - Lập danh mục và mua sắm bổ sung các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho thực hành chuyên ngành QLGD.	- Phòng thực hành QLGD phục vụ việc thực hành tại trại và triển khai các hoạt động thực hành, thực tập, NCKH cho sv, học viên ngành QLGD.	Khoa TLGD	Phòng QT&ĐT Phòng KHTC	8/2024	10/2026	
9.4	Trường cần đầu tư nâng cấp đường truyền Internet để đáp ứng tốt hơn nhu cầu giảng dạy và NCKH của giảng viên và người học Nâng cấp bài giảng E-Learning nhằm hỗ trợ tốt hơn các hoạt động đào tạo và nghiên cứu của GV và HV.	- Trường cần đầu tư nâng cấp đường truyền Internet để đáp ứng tốt hơn nhu cầu giảng dạy và NCKH của GV và người học. - Trường/Khoa cũng cần có chính sách đầu tư, khuyến khích các GV hoàn thiện, nâng cấp các Bài giảng E-Learning nhằm hỗ trợ tốt hơn các hoạt động đào tạo và nghiên cứu của GV	- Hệ thống Internet được nâng cấp - Rà soát và hoàn thiện bài giảng elearning có nội dung phong phú, sinh động hơn, tăng cường các nội dung thảo luận, diễn đàn trao đổi trên trang Elearning	Khoa TLGD	Phòng QT&ĐT Trung tâm CNTT	8/2024	10/2026	

		và HV.						
9.5	- Trường cần có kế hoạch khôi phục lại hoạt động của nhà ăn SV, HV để từ đó kiểm soát và đảm bảo an toàn thực phẩm cho sinh viên và giảng viên. - Khu giảng đường chưa có lối đi riêng, nhà vệ sinh đặc thù cho SV khuyết tật. - Diện tích cây xanh của Trường chưa nhiều.	- Tổ chức lại nhà ăn SV, HV. - Nâng cao ý thức tuân thủ đầy đủ các quy định của Nội quy nội trú của Trường cho SV, HV; Chỉnh trang khuôn viên, bổ sung cây xanh trong khuôn viên và trong các khu làm việc - Bổ sung cơ sở vật chất theo hướng quan tâm hơn nữa đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.	- Nhà ăn sinh viên được hoạt động trở lại - Trồng thêm cây xanh trong khuôn viên trường xanh, sạch, thân thiện	Phòng QT&ĐT	TT Nội trú	8/2024	10/2026	
Tiêu chuẩn 10	Nâng cao chất lượng							
10.1	Trường cần tăng cường hiệu quả hoạt động lấy ý kiến bên liên quan để cải tiến CTĐT thông qua việc lựa chọn đối tượng phù hợp, mở rộng quy mô khảo sát; đồng thời bổ sung vào quy trình khảo sát chiều phản hồi thông tin từ Trường đến các bên	- Tăng cường hiệu quả hoạt động lấy ý kiến bên liên quan để cải tiến CTĐT thông qua việc lựa chọn đối tượng phù hợp, mở rộng quy	- Báo cáo khảo sát ý kiến định kỳ của các bên liên có nhiều ý kiến liên quan đến chất lượng CTDH - Số mẫu phản hồi	Trung tâm DV HT SV & QHD N	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	liên quan để duy trì sự gắn kết của các bên liên quan trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng. Khoa cần chủ động công tác khảo sát ý kiến các bên liên quan cấp chương trình. Ưu tiên sử dụng đa dạng hình thức và công cụ khảo sát đối với các đối tượng khảo sát có số mẫu ít	mô khảo sát; đồng thời bổ sung vào quy trình khảo sát chiều phản hồi thông tin từ Trường đến các bên liên quan để duy trì sự gắn kết của các bên liên quan trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng. -Chủ động công tác khảo sát ý kiến các bên liên quan cấp chương trình. Ưu tiên sử dụng đa dạng hình thức và công cụ khảo sát đối với các đối tượng khảo sát có số mẫu ít.	của các bên liên quan (SDLĐ, Cựu NH, NH) của chương trình tăng lên					
10.2	Trường cần rà soát tổng thể các văn bản liên quan đến công tác xây dựng/phát triển/rà soát CTĐT, CTDH đã ban hành và đánh giá hiệu quả của sự cải tiến các quy trình thiết kế và phát triển CTĐT, CTDH; cần đánh giá hiệu quả của việc áp dụng Bộ chuẩn VU-PQA 1.0 để làm	Rà soát tổng thể các văn bản liên quan đến công tác xây dựng/phát triển/rà soát CTĐT, CTDH đã ban hành và đánh giá hiệu quả của sự cải tiến các	Hoàn thiện và rà soát được công tác xây dựng/phát triển/rà soát CTDH, CTĐT	Trung tâm ĐBCL	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	cơ sở cải tiến cho giai đoạn tiếp theo.	quy trình thiết kế và phát triển CTĐT, CTDH; cần đánh giá hiệu quả của việc áp dụng Bộ chuẩn VU-PQA 1.0 để làm cơ sở cải tiến cho giai đoạn tiếp theo.						
10.3	Nhà trường, Khoa Tâm lý - Giáo dục cần đánh giá hiệu quả của phương pháp, công cụ đo CDR của CTĐT và của học phần; sử dụng kết quả làm cơ sở cho việc cập nhật và đảm bảo tính tương thích kiến tạo của CTĐT với PPDH và KTĐG; nên có hướng dẫn cụ thể, rõ ràng việc sử dụng kết quả ý kiến phản hồi của các bên liên quan cho việc cải tiến quá trình dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả người học đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR; cần tăng cường hoạt động “Kiểm tra/Check” và “Cải tiến/Act” để hoàn thiện chu trình cải tiến chất lượng liên tục “P-D-C-A”, làm cơ sở cải tiến cho các giai đoạn tiếp theo	- Cần đánh giá hiệu quả của phương pháp, công cụ đo CDR CTĐT, HP; sử dụng kết quả làm cơ sở cho việc cập nhật và đảm bảo tính tương thích kiến tạo của CTĐT với PPDH và KTĐG; - Có hướng dẫn cụ thể, rõ ràng việc sử dụng kết quả ý kiến phản hồi của các bên liên quan cho việc cải tiến quá trình dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả người học đảm bảo	- Đưa ra được phương pháp, công cụ đo CDR CTĐT, HP đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR. - Hoàn thiện chu trình cải tiến chất lượng liên tục “P-D-C-A”	Khoa TLGD	Trung tâm ĐBCL	8/2024	10/2026	

		sự tương thích và phù hợp với CDR; -Tăng cường hoạt động “Kiểm tra/Check” và “Cải tiến/Act” để hoàn thiện chu trình cải tiến chất lượng liên tục “P-D-C-A”, làm cơ sở cải tiến cho các giai đoạn tiếp theo.						
10.4	Nhà trường, Khoa Tâm lý - Giáo dục cần có biện pháp phù hợp để khuyến khích, giám sát việc GV ứng dụng NCKH trong giảng dạy	Nhà trường, Khoa Tâm lý - Giáo dục cần có biện pháp phù hợp để khuyến khích, giám sát việc GV ứng dụng NCKH trong giảng dạy.	Đưa ra được biện pháp phù hợp để khuyến khích, giám sát việc GV ứng dụng NCKH trong giảng dạy	Khoa TLGD	Phòng ĐT SDH	8/2024	10/2026	
10.5	Việc đối sánh chất lượng dịch vụ hỗ trợ, CSVC, thư viện, hệ thống CNTT với các CSGD trong và ngoài nước cần được Nhà trường, Khoa Tâm lý - Giáo dục quan tâm triển khai để tìm ra những thực hành tốt, làm cơ sở cải tiến chất lượng dịch vụ trong giai đoạn tiếp theo	Đối sánh chất lượng dịch vụ hỗ trợ, CSVC, thư viện, hệ thống CNTT với các CSGD trong và ngoài nước cần được quan tâm triển khai để tìm ra những thực hành tốt, làm cơ sở cải	Đối sánh được chất lượng dịch vụ hỗ trợ với các cơ sở trong và ngoài nước.	Khoa TLGD	Phòng QT&ĐT Trung tâm TT-TV Nguyễn Thúc Hào; Trung tâm	8/2024	10/2026	

		tiền chất lượng dịch vụ trong giai đoạn tiếp theo			CNTT			
10.6	Nhà trường, Khoa Tâm lý - Giáo dục cần tăng cường công tác phản hồi thông tin đến các bên liên quan về việc sử dụng ý kiến góp ý của các bên liên quan để duy trì sự gắn kết của các bên liên quan trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng	Tăng cường công tác phản hồi thông tin đến các bên liên quan về việc sử dụng ý kiến góp ý của họ để duy trì sự gắn kết của các bên liên quan trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng.	Báo cáo phản hồi ý kiến và kết quả vận dụng ý kiến các bên liên quan đến cải tiến CTDH.	Khoa TLGD	Trung tâm DV HT SV & QHDN	8/2024	10/2026	
Tiêu chuẩn 11	Kết quả đầu ra							
11.1	CSDL và phần mềm cần được cập nhật tiếp cận theo tiếp cận quản trị hệ thống và thời gian thực đối với các chỉ số thứ cấp, đặc biệt là các chỉ số tỉ lệ tốt nghiệp trung bình, tỉ lệ tốt nghiệp tốt hạn trung bình; đảm bảo khả năng chiết xuất thông tin đa dạng, linh hoạt, phục vụ kịp thời công tác quản lý, đối sánh và quyết định chính sách	-Phần mềm cập nhật tiếp cận theo tiếp cận quản trị hệ thống và thời gian thực đối với các chỉ số thứ cấp, đặc biệt là các chỉ số tỉ lệ tốt nghiệp trung bình, tỉ lệ tốt nghiệp quá hạn trung bình; đảm bảo khả năng chiết xuất thông tin đa dạng, linh hoạt,	- Hoàn thiện được phần mềm quản lý CSDL và kết quả học tập, tốt nghiệp của người học.	Trung tâm CNTT	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

		phục vụ kịp thời công tác quản lý, đối sánh và quyết định chính sách						
11.2	CTĐT cũng cần quan tâm đến chỉ số quan trọng về thời gian tốt nghiệp, cập nhật phần mềm để có thể chiết xuất chỉ số này một cách trực tiếp. Trong xu thế đào tạo cá thể hóa và học tập suốt đời, việc rút ngắn thời gian học tập ở trường đại học là mục tiêu nhiều người học quan tâm. Trường ĐHV nên phát huy ưu thế của phương thức đào tạo theo tín chỉ và chuyển đổi số để cải tiến mô hình đào tạo, rút ngắn thời gian tốt nghiệp, tạo điều kiện cho các HV có nhu cầu và có khả năng học tập theo lộ trình riêng	- Quan tâm đến chỉ số quan trọng về thời gian tốt nghiệp, cập nhật phần mềm để có thể chiết xuất chỉ số này một cách trực tiếp. - Phát huy ưu thế của phương thức đào tạo theo tín chỉ và chuyển đổi số để cải tiến mô hình đào tạo, rút ngắn thời gian tốt nghiệp, tạo điều kiện cho các HV có nhu cầu và có khả năng học tập theo lộ trình riêng..	- Hoàn thiện phần mềm hệ thống đánh giá được tình hình tốt nghiệp và thời gian tốt nghiệp	Trung tâm CNTN ; Phòng CTCT-HSSV	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	
11.3	CSDL về cựu HV các khóa mới cần được cập nhật thường xuyên, nhất là tình hình thăng tiến và thay đổi công việc sau khi tốt nghiệp. Trường cần đẩy mạnh hoạt động của Ban liên lạc cựu HV để tăng cường thông tin và kết nối; đặc biệt, cần quan tâm thu thập thông tin về cựu HV của	- Cập nhật CSDL về cựu HV các khóa mới cần được thường xuyên, nhất là tình hình thăng tiến và thay đổi công việc những năm gần đây.	Báo cáo khảo sát cựu người học được cập nhật	Trung tâm DV HT SV & QHD N	Khoa TLGD	8/2024	10/2026	

	CTĐT khởi nghiệp thành công	- Đẩy mạnh hoạt động của Ban liên lạc cựu HV để tăng cường thông tin và kết nối. Đặc biệt, CTĐT cần quan tâm thu thập thông tin về cựu HV khởi nghiệp thành công.						
11.4	Trường ĐHV xem xét tăng cường các hoạt động sinh hoạt học thuật cho HV và NCS, ví dụ: xem xét tổ chức Hội thảo KHCN của Nhà khoa trẻ hàng năm dành cho HV và NCS. Quan tâm thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp trong HV; thiết kế, đầu tư các đề tài tốt nghiệp hướng đến dự án khởi nghiệp	-Tăng cường các hoạt động sinh hoạt học thuật cho HV và NCS - Thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp trong HV; thiết kế, đầu tư các đề tài tốt nghiệp hướng đến dự án khởi nghiệp	- Tạo được nhiều cuộc hội thảo, semina khoa học dành cho học viên. - Tạo được phong trào tham gia các dự án khởi nghiệp cho HV	Khoa TLGD	Phòng KH & HTQT	8/2024	10/2026	
11.5	CTĐT nên tiếp tục phát huy sự kết nối với các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt chuẩn đầu ra, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà SDLĐ	- Tăng cường đào tạo và đánh giá năng lực ngoại ngữ và CNTT của HV đáp ứng yêu cầu thực tiễn. - Cần tiếp tục phát huy sự kết nối với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất	- Chất lượng đầu ra về ngoại ngữ và tin học của học viên được cải thiện. - Duy trì và phát triển được sự kết nối với doanh nghiệp.	Khoa TLGD	Phòng ĐT SĐH	8/2024	10/2026	

		lượng đào tạo và mức độ đạt chuẩn đầu ra, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà SDLĐ.							
--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

